TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ SƠN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2017/DS-ST.
Ngày: 29-9-2017.
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trần Nguyên Vỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Như Súy.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hương.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Mai Loan là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quế Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 25/2017/TLST - DS ngày 02 tháng 8 năm 2017 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2017/QĐXXST - DS ngày 28 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2017/QĐST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP VN TV.
Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Người đại diện theo ủy quyền: Bà Hồ Thị Bích H, sinh năm 1992. Có mặt.
Địa chỉ: Số 77 Tiểu La, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng *(Văn bản ủy quyền số 545/2017/UQ – GĐK - TDTD ngày 17/7/2017).*

2. Bị đơn: Bà Mai Thị Lệ H, sinh năm 1974. Vắng mặt.
Trú tại: Thôn 8, xã Hương An, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 23/01/2015, bà Mai Thị Lệ H ký kết hợp đồng tín dụng số 20150128-500003-0005 với Ngân hàng TMCP VN TV (sau đây gọi là Ngân hàng) vay số tiền là 20.000.000 đồng, lãi suất 5%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà H có trách nhiệm thanh toán số tiền gồm cả gốc và lãi là 30.949.000 đồng (trong đó, tiền gốc là 20.000.000 đồng, tiền lãi là 10.949.000 đồng) và trả chậm trong 18 tháng kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2015 (trong 17 tháng đầu trả số tiền là 1.711.000 đồng, tháng cuối cùng trả số tiền là 1.826.000 đồng). Thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã giải ngân đủ số tiền cho bà H, bà H đã thanh toán cho Ngân hàng được tám kỳ với số tiền là 13.975.000 đồng. Kể từ ngày 30/1/2016, bà H không thanh toán thêm bất kỳ khoản nào, dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc bà H phải trả toàn bộ khoản nợ là 16.974.000 đồng, trong đó tiền gốc là 13.304.394 đồng, tiền lãi là 3.669.606 đồng. Nguyên đơn không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản tự khai, bị đơn - bà Mai Thị Lệ H trình bày: ngày 23/10/2015, bà có vay của Ngân hàng TMCP VN TV số tiền là 20.000.000 đồng, lãi suất 5%/tháng. Bà đã trả được tám tháng, mỗi tháng khoảng 1.700.000 đồng với tổng số tiền là 13.975.000 đồng nhưng từ tháng 01/2016 đến nay do điều kiện kinh tế khó khăn nên chưa trả được số tiền còn lại. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu trả số tiền 16.974.000 đồng, bà đồng ý nhưng hiện nay chưa có tiền nên đề nghị Ngân hàng cho thêm thời gian để trả nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Bị đơn-bà Mai Thị Lệ H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bà H.

[2] Về hiệu lực của hợp đồng tín dụng: Việc ký kết hợp đồng tín dụng số 20150128-500003-0005 giữa bà Mai Thị Lệ H với Ngân hàng TMCP VN TV là tự thỏa thuận và hoàn toàn tự nguyện. Tại thời điểm giao kết, các bên tham gia ký kết có đủ thẩm quyền và năng lực giao kết hợp đồng. Hợp đồng tín dụng đảm bảo về mặt hình thức và nội dung không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên có hiệu lực pháp luật.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP VN TV: Bà H đã thừa nhận ngày 23/10/2015, bà đã vay của Ngân hàng số tiền là 20.000.000 đồng, lãi suất 5%/tháng; trong quá trình thực hiện hợp đồng bà đã trả được tám tháng với tổng số

tiền là 13.975.000 đồng và tháng 01/2016 đến nay bà không trả được nợ, hiện nay còn nợ số tiền 16.974.000 đồng. Đây là các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh do đã được đương sự thừa nhận theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Như vậy, bà H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán mục 3 phần IV của Hợp đồng tín dụng. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 466 Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc bà H phải thanh toán số tiền còn nợ là 16.974.000 đồng (trong đó tiền gốc là 13.304.394 đồng, tiền lãi là 3.669.606 đồng).

Hợp đồng tín dụng không có thỏa thuận về phạt chậm trả, không có thỏa thuận về lãi suất chậm trả; trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn không yêu cầu giải quyết nội dung phạt chậm trả và lãi suất chậm trả. Do vậy, việc xem xét nghĩa vụ chậm trả tiền trong quá trình thi hành án sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật dân sự hiện hành.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 và Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP VN TV đối với bà Mai Thị Lệ H về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

1. Buộc bà Mai Thị Lệ H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP VN TV số tiền là 16.974.000 (Mười sáu triệu, chín trăm bảy mươi bốn nghìn) đồng, (trong đó nợ gốc là 13.304.394 đồng, nợ lãi là 3.669.606 đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Mai Thị Lệ H phải chịu là 848.700 (Tám trăm bốn mươi tám nghìn bảy trăm) đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP VN TV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 424.350 đồng theo biên lai thu số 0006461 ngày 02/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29-9-2017). Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Trần Nguyên Vỹ